LÂM SÀNG TÂM THẦN

BV TÂM THẦN

1) Các bệnh tâm thần thường gặp (theo thứ tự độ nặng -> nhẹ)

- Tâm thần phân liệt (1%)
- Rối loạn do chất
- Rối loạn lưỡng cực
- Rối loạn trầm cảm chủ yếu (thường gặp nhất 20-30 %)
- Rối loạn lo âu toàn thể
- Rối loạn dạng cơ thể
- Mất ngủ

2) Triệu chứng thường gặp:

- Mất ngủ, trong đó có
 - 40% có bệnh tâm thần
 - Trong đó rối loạn trầm cảm là chủ yếu
- Mệt mỏi, chóng mặt

3) Tiếp cận BN mất ngủ:

- 1) Bao lâu? -> liên quan đến tiên lượng, điều trị
- 2) **Tại sao mất ngủ?** (nếu mất ngủ vài năm rồi thì không cần hỏi, nếu mới vài ngày, vài tháng gần đây thì hỏi kĩ)
 - Sang chấn tâm lý (stress, ...)
 - Bệnh lý cơ thể kèm theo? Có đang điều trị gì không?
 - Chất và thuốc
 - > Thay đổi môi trường (tiếng ồn, môi trường ngủ lạ,...)
 - > Thay đổi chế độ sinh hoạt, giờ giấc ngủ
- Hỏi kĩ để tìm NN và cho BN tự biết cái gì đang ảnh hưởng tới giấc ngủ của mình để BN tự tránh

3) Mô tả giấc ngủ:

(không hỏi BN ngủ được mấy tiếng vì BN có xu hướng trả lời đại và giảm độ nặng hoặc nói quá lên)

- Mấy h lên giường?
- Nằm bao lâu ngủ được?
- Khi nào thức dậy?
- Ngủ có mơ không? Có sâu giấc không?
- Đang ngủ thì tỉnh giấc mấy lần?
- Bao lâu ngủ lại được?

→ Hỏi để tính:

- Thời gian tiềm tàng giấc ngủ: tính từ khi lên giường nằm tới khi ngủ được, >1h thì gọi là mất ngủ
- 4 Tổng thời gian ngủ: từ lúc ngủ được tới lúc dậy, trừ đi thời gian tỉnh giấc giữa chừng
- DN mất ngủ:
 - > Thời gian tiềm tàng giấc ngủ >1h

- Người lớn 1 đêm ngủ 6-8h, ngủ ít hơn chưa gọi là mất ngủ, mà phải ít hơn so với thời gian trước và ảnh hưởng lên cuộc sống, công việc.
- 4) Giấc ngủ trước đây như thế nào? (trước lúc bị mất ngủ)
- 5) Ảnh hưởng lên cuộc sống như thế nào? Tức thời và lâu dài
- Mệt mỏi
- Giảm tập trung
- Đau đầu, chóng mặt
- Rụng tóc, nám da, mụn
- Đau nhức cơ xương
- Viêm loét dạ dày
- Tim mạch: HA không ổn định
- Suy thận, tiểu đêm
- Teo não
- ĐH không ổn định
- → Hỏi để đánh giá mức độ nặng
- 4) Các hội chứng tâm thần:
 - HC trầm cảm : hay gặp nhất
 - Dạo gần đây có thấy buồn phiền không ? (BN thường trả lời không, ý họ là nhà k có chuyện j buồn)
 - Hỏi tiếp: Nhà có chuyện j buồn không?
 - > "không" -> tức là BN buồn vô cớ
 - " có" -> hỏi tiếp : Nhà có chuyên j buồn vậy?
 - Nhìn: khí sắc
 - Khóc -> chưa chắc đã là trầm cảm vì chỉ thấy khóc tại 1 thời điểm đến khám
 -> hỏi người nhà và BN xem trước h có vậy không?
 - Giảm quan tâm thích thú:
 - Không thích nói chuyện với ai cả
 - Không còn sở thích trước đây: xem TV, đọc báo, chơi đánh cờ, café với bạn
 - Tự ti: Hỏi: có thấy mình làm phiền người khác không?
 - Giảm hoạt động, chậm chạp hơn trước, giảm tập trung, giảm trí nhớ, giảm công suất làm việc.
 - Có ý nghĩ tiêu cực không:
 - > Chán nản
 - Muốn bỏ đi xa
 - Muốn chết -> hỏi tiếp:
 - o Tại sao muốn chết?
 - Định chết bằng cách nào?
 - o Có kế hoach chết chưa?
 - o Đã làm thử lần nào chưa?
 - Cần hỏi kĩ vì nguy hiểm và thể hiện độ nặng của bệnh
 - HC hưng cảm: hỏi người nhà xưa h BN có bị vậy k?
 - HC loạn thần = ảo giác + hoang tưởng

- Åo giác: rối loạn về tri giác (thông qua giác quan) Gồm 5 giác quan:
 - Åo thanh: hay gặp nhất -> hỏi tiếp:
 - ✓ Có nghe tiếng vượn kêu, chim hú j k?
 - √ Có nghe tiếng người nói trong đầu k? -> "có" -> hỏi tiếp:
 - Người lạ hay quen
 - Nam hay nữ
 - o Độ tuổi
 - Có mấy người nói
 - Có liên tục nói không
 - Người sống hay chết (người chết -> nguy hiểm)
 - o Nói cái j?
 - Có liên quan tới ông/bà không
 - Có nói xấu, chửi bới j ông bà không
 - Có xúi giục j ông/bà không
 - o Phản ứng của ông/ bà như thế nào?
 - Nhẹ nhất: khó chịu -> bịt tai lại, đeo tai nghe
 - Đối thoại lại
 - Nặng nhất: làm theo

- ảo thị
- ảo xúc
- ảo vị
- ảo khướu
- Hoang tưởng: rối loạn về tư duy (thông qua suy nghĩ: Tôi nghĩ là..., tôi cho là...)
 Ví dụ: BN cho là hàng xóm muốn qua hại BN -> là hoang tưởng (k phải ảo giác)
 - Dạo gần đây có xích mích với ai không?
 Tại sao hỏi vậy? -> do hoang tưởng ảnh hưởng đến cả hành vi và cảm xúc
 - Hỏi người nhà, hỏi sâu hơn
- HC lo âu
- Dạo này có lo lắng chuyện j k? -> thường trả lời "không" tức là nhà không có chuyện j cần lo lắng
- Hỏi tiếp: Nhà có chuyện j đáng lo không?
- Thường lo lắng vô cơ, chuyện nhỏ cũng lo
- Hồi hộp, tim đập nhanh, vã mồ hôi

5) Cách chẩn đoán:

- Mất ngủ -> CĐ : MẤT NGỦ
- Mất ngủ + triệu chứng cơ thể (đau, ợ hơi, ...) -> CĐ: RỐI LOẠN DẠNG CƠ THỂ
 - ❖ Mạn tính (> 6 tháng)
 - Đau 1 hoặc nhiều nơi

- Phải loại trừ rối loạn thực thể trước (đo điện não đồ)
- Mất ngủ + TC cơ thể + lo âu -> CĐ: RỐI LOẠN LO ÂU TOÀN THỂ
- Mất ngủ + TC cơ thể + lo âu + Trầm cảm -> CĐ: RỐI LOẠN TRẦM CẢM CHỦ YẾU

Hoặc RỐI LOẠN HỖN HỢP TRẦM CẢM và LO ÂU

6) Nghề nghiệp:

- Còn đi làm được không?
- Đang làm j?
- 7) Đã được CĐ bệnh, đtri, thuốc j, ngưng thuốc, hiện còn uống không?
- 8) Tiền căn:
 - 1) Bản thân:
 - Tiền căn chấn thương đầu
 - Bệnh cơ thể khác? Có điều trị j?
 - Sang chấn tâm lý
 - Nghề nghiệp: đi làm -> nghỉ -> tại sao nghỉ; đi học -> nghỉ -> lớp mấy nghỉ, tại sao nghỉ?
 - Sử dụng chất gây nghiện: café, rượu bia, thuốc lá
 - Sống với ai? Chồng/ vợ? Mấy con?
 - 2) Gia đình:
 - Con thứ mấy?
 - Có ai trong nhà bị bệnh di truyền, tâm thần không?
- 9) Khám:
 - 1) Tri giác:
 - Tỉnh hay không?
 - Lơ mơ -> chuyển viện
 - Tiếp xúc được hay không
 - ✓ Không chịu tiếp xúc : Hỏi không nói
 - ✓ Tiếp xúc khó: hỏi lâu lắm mới nói
 - ✓ Tiếp xúc tốt
 - Định hướng lực:
 - Bản thân: Tên gì, mấy tuổi, nghề gì, có gia đình chưa, địa chỉ ở đâu
 - Xung quanh: có biết người nhà là ai không
 - Không gian:
 - ✓ Hiện đang ở đâu đây?
 - ✓ Tỉnh nào?
 - ✓ Thành phố nào ?
 - √ Đang ở khoa nào đây ?
 - Thời gian :
 - √ Đang là buổi nào trong ngày?
 - ✓ Hôm nay là thứ mấy, tháng, năm?
 - Khí sắc, cảm xúc: (hằng định trong thời gian dài)
 - 3 cung bậc cảm xúc:
 - ✓ Bình sắc

- ✓ Trầm cảm
- ✓ Hưng cảm
- Cảm xúc BN có ổn định không? Có phù hợp hoàn cảnh không?
- Tập trung, chú ý:
 - Chủ quan: Hỏi -> BN trả lời đúng
 - Khách quan:
 - ✓ Nghiệm pháp 100 -7 (tính 5 phép tính liên tục)
 - ✓ Nghiệm pháp 100 -3
 - √ Đếm ngược 20 -> 1
 - √ Đánh vần ngược 1 từ 5 chữ
- Trí nhớ:
 - Tức thì:
 - √ Vài giây tới vài phút
 - ✓ Nói 1 dãy số 3 số không theo quy luật cho BN, kêu BN nhắc lại liền VD: 4,17,63
 - ✓ Nói cho BN 3 đồ vật không hiện diện tại nơi khám, kêu BN nhắc lại liền VD: máy bay, con trâu, ti vi
 - Trí nhớ gần:
 - ✓ Vài phút đến vài ngày:
 - ✓ 3 đồ vật: như trên nhưng chờ vài phút mới kêu BN nhắc lại
 - ✓ Hỏi BN ai vô thăm viện BN gần đây
 - Trí nhớ xa:
 - ✓ Vài tháng, vài năm
 - ✓ Hỏi BN lúc trẻ làm nghề gì? Lúc đó có quen biết ai?
- Trí năng:
 - Kiến thức chung: tùy trình độ: hỏi BN thủ đô nước ngoài
 - Tính toán: Đưa ra phép tính mình phải biết kết quả liền
 - So sánh và lý luận trừu tượng:
 - ✓ So sánh sự vật gần giống nhau: bò và trâu, chó và chó sói
 - ✓ Nghĩa đen và bóng của 1 tục ngữ
 - Khả năng đọc hiểu và viết:
 - ✓ BS ghi 1 câu có 3 mệnh đề, yêu cầu BN đọc và làm theo:
 VD: đứng lên, gập tờ giấy lại, giơ lên
 - ✓ Kêu BN tự viết 1 câu có nghĩa
- Tri giác: có rối loạn không? Gồm ảo giác và ảo tưởng (cả 2 đều là sai lầm về 1 sự vật, sự việc)
 - Áo giác: sự vật không có thật -> là bất thường
 - Åo tưởng: sự vật có thật nhìn ra vật khác -> có thể bình thường hoặc bất thường
- Tư duy:
 - Hình thức:
 - ✓ Nói to hay nhỏ, nhanh hay chậm
 - ✓ Sáng tạo ngôn ngữ, dùng từ ngữ có phù hợp không

NGUYỄN PHÚC THẢO NGỌC Y13F-35

- Nội dung:
 - Ám ảnh: Hoàn toàn sai, BN biết là sai nhưng không cưỡng lại được
 - ❖ Hoang tưởng: BN không biết đó là sai và luôn biện minh
 - ❖ Định kiến: Ngày xưa đúng, bây giờ sai -> là bình thường
- Hành vi: yên tĩnh, hợp tác
- Hình dáng bên ngoài:
 - Ăn mặc gọn gàng, sạch sẽ
 - Gầy hay mập, lùn hay cao
 - Điệu bộ, vẻ mặt, dáng đi
- Nhận thức:
 - Biết mình có bệnh hay không? Bệnh gì?
 - Biết bệnh này có phải uống thuốc không?
 - Biết hành vi nào của mình là sai trái không? (VD: đánh người là sai)
- Phán đoán:
 - Cho 1 tình huống để tự BN xử trí (tình huống không liên quan đến tiền bạc, tính mạng, pháp luật; là tính huống đơn giản, có nhiều lựa chọn giải quyết.)
 - VD: Ra đường gặp 1 bao thơ có địa chỉ, tên người nhận-> BN sẽ làm gì:
 - > Tới bưu điện gửi -> hợp lý nhất
 - Mở ra đọc -> " nhiều chuyện "
 - > Tự đi quãng đường xa đưa trực tiếp cho người nhận -> hưng cảm
 - Bổ qua đi luôn -> vô cảm hoặc bình thường
 - Vứt thùng rác -> ảm ảnh sợ bẩn

2) Khám gồm 4 phần

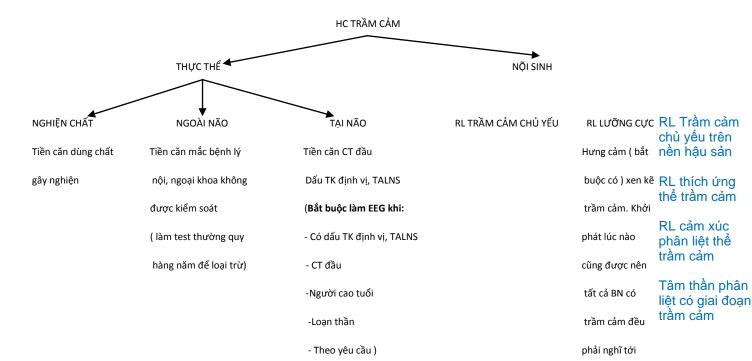
- Tổng quát
- Cơ thể
- Thần kinh
- Tâm thần: là những phần ở trên đã ghi, khám cuối do phải loại trừ bệnh thực thể trước

TRÌNH BỆNH ÁN HC TRẦM CẨM

1) ĐVĐ:

- HC trầm cảm
- HC lo âu
- Vẫn đi làm nhưng không hiệu quả

2) Tiếp cận HC trầm cảm:



3) Phân mức độ HC trầm cảm: 3 mức độ: nặng, trung bình và nhẹ

- -theo DSM-5: anh hưởng công việc:
 - Nặng: bỏ việc, không làm được nữa
 - > Trung bình: còn làm được nhưng không hiệu quả hoặc bỏ việc nặng làm việc nhẹ
 - Nhẹ: Còn làm việc được chỉ ảnh hưởng đôi chút
- theo ICD-10: số triệu chứng:
 - Chỉ cần có hành vi tự sát hay HC loạn thần là nặng
- Theo thang đánh giá khách quan

4) Điều trị:

Điều trị tâm lý: ở VN không phải là chính do tâm lý người Việt khám xong là phải có thuốc mang về.

NGUYỄN PHÚC THẢO NGỌC Y13F-35

- 4 Điều trị thuốc: 3 nhóm
 - SSRI: an toàn nhất
 - ✓ Tác dụng phụ: RL tiêu hóa (ợ hơi, ợ chua), RL tình dục
 - CTC 3 vòng: nguy hiểm nhất do:
 - ✓ Gây loạn nhịp tim
 - ✓ Mờ mắt, khô môi, táo bón, bí tiểu
 - ✓ > 2000mg -> quá liều -> BN dùng với ý muốn tự sát
 - ->Không dùng cho các đối tượng:
 - Có bệnh tim mạch
 - Người già
 - Người có ý định tự sát: có 2 giai đoạn dễ tự sát nhất:
 - 1-2 tuần đầu điều trị: trước khi dùng thuốc BN đã muốn tự sát nhưng cơ thể yếu mệt mỏi không đủ sức tự sát, sau 1-2 tuần điều trị, triệu chưng cơ thể dần hồi phục, Bn đã đủ sức tự sát nhưng triệu chứng tâm lý chưa ổn.
 - o 6 tháng sau điều trị
 - IMAO: không còn dùng nữa do tương tác với nhiều loại thức ăn có Thyramin như phomai, thịt xông khói...
 - Nhóm khác: tác dụng phụ giống SSRI
- → ĐIỀU TRỊ HC TRẦM CẨM TRONG 2 NĂM, NẾU TÁI PHÁT NHIỀU LẦN THÌ ĐIỀU TRỊ LÂU HƠN.

HỘI CHỨNG LOẠN THẦN

(PHÂN NHÓM TIẾP CẬN NHƯ HC HOANG TƯỞNG)

- NHÓM THỰC THỂ: tương tự HC hoang tưởng
- NHÓM NỘI SINH:

BỆNH	DSM-V	ICD-10	ĐẶC ĐIỂM
TTPL	>6 tháng	>1 tháng	
RL hoang tưởng/ ảo	>6 tháng	>1 tháng	
giác trường diễn			
Loạn thần cấp	<1 tháng	< 1 tháng	
RL dạng phân liệt	1-6 tháng	Không có tiêu chuẩn	
		theo ICD	
RL phân liệt cảm xúc			Bắt buộc có rối loạn khí
			sắc
RL loạn thần chia sẻ			Chia sẻ với người nuôi
			không cùng huyết thống
Tự kỉ			Gặp ở trẻ nhỏ
	-Của Mỹ, dùng cho các	-Của WHO, dùng cho	
	nước giàu	các nước nghèo	
	-Ngắn gọn nên cần tới 6	-Dài dòng, khó nhớ,	
	tháng để CĐ	nhiều tiêu chuẩn do chỉ	
	-Độ đặc hiệu cao do	cần 1 tháng để CĐ	
	phải CĐ chính xác tránh	- Độ nhạy cao (do chi	
	giả bệnh để hưởng trợ	phí trợ cấp nước nghèo	
	cấp (nhiều)	không cao, " có bao	
		nhiêu BN hốt vô hết")	

PHÂN BIỆT TTPL VÀ RL HOANG TƯỞNG/ ẢO GIÁC TRƯỜNG DIỄN:

	TTPL	RL HOANG TƯỞNG
Tính hệ thống	Không	Có
		(chỉ có 1 và xuyên suốt)
Ảnh hưởng hoạt động nghề	Có	Không
nghiệp, xã hội		(vẫn đi làm bình thường)
Tính chất kì quái	Có	Không

CÁC THỂ CỦA TÂM THẦN PHÂN LIỆT

(2 THỂ LỚN, 7 THỂ NHỎ)

1) THỂ DƯƠNG:

- Thể hoang tưởng
- Thể thanh xuân
- Thể tăng trương lực

2) THỂ ÂM:

- Thể di chứng (lúc đầu dương, lúc sau âm)
- Thể đơn thuần (toàn bô là âm):
 - khó CĐ và điều tri nhất
 - >1 năm mới CĐ được
 - Toàn triệu chứng âm tính (BN phủ nhận bệnh)
 - Dễ nhầm lẫn với RL trầm cảm chủ yếu (pb: RL trầm cảm có khí sắc trầm, TTPL bàng quang vô cảm/ khám nhìn vẻ mặt BN)

3) NHÓM KHÁC:

- Trầm cảm sau phân liệt
- Không xác định

KHẢO SÁT NÃO BỘ

2 NHÓM:

- 1) Khảo sát chức năng: SPEC (VN chưa làm)
- 2) Cấu trúc não bộ:
- EEG (ls có động kinh mới làm)
- CT, MRI:

MRI dùng tia CHT, CT dùng tia Xquang

MRI mắc hơn, nhưng khảo sát mô mềm, mạch máu tốt hơn.

ĐIỀU TRỊ LOẠN THẦN

♣ NHÓM CŨ:

- Tên thuốc: sách
- Tác dụng phụ :
 - Loạn trương lực cơ cấp
 - ✓ Vài giờ đầu
 - ✓ RL vận động nhóm cơ: vẹo cổ, lè lưỡi, xoắn tay...
 - ✓ Dùng thuốc giải độc: TRIHEXYPHENIDYL hoặc ngừng ngay và đổi nhóm thuốc khác.
 - Pakinson
 - ✓ Run đối xứng 2 bên (pb với run do bệnh sẵn không phải do thuốc: run đối xứng)

- ✓ Dùng thuốc giải độc: TRIHEXYPHENIDYL hoặc ngừng ngay và đổi nhóm thuốc khác.
- RL vận động muộn:
 - ✓ RL vận động 1 nhóm cơ: lè lưỡi, vẹo người ...
 - √ Vì muộn nên không xử trí được mà phải tiên lượng từ đầu: không nên dùng cho
 phụ nữ, trẻ, đẹp
- Trạng thái bồn chồn không yên
 - ✓ Kêu BN ngồi xuống nhưng BN cứ đứng lên đi qua đi lại
 - ✓ Dùng thuốc giải độc TRIHEXYPHENIDYL hoặc ngừng ngay và đổi nhóm thuốc khác.
- HC ác tính:
 - ✓ Sốt cao -> phân biệt với sốt do NT -> nếu là NT thì chuyển viên
 - ✓ Ngưng thuốc
- → Tại sao nhóm cũ nhiều tác dụng phụ nhưng vẫn dùng?
- → Do rất có tác dụng trên triệu chứng (+)
- → Ưu tiên dùng khi điều trị nội trú
- **NHÓM MỚI:** ít tác dụng phụ hơn (chủ yếu tác dụng phụ trên chuyển hóa)
 - Olanzapine : tăng cân, rối loạn lipid máu (tăng triglycerid)
 - Clozapine: giảm BC hạt
 - Risperidon: HC ngoại tháp
 - Quetiapine: tương đối an toàn, ít tác dụng phụ nhất
 - Amisulpride: tăng tiết prolactin (ngực to, tiết sữa, mất kinh)
- → Hiệu quả chủ yếu trên triệu chứng (-)
- → Ưu tiên dùng khi điều tri ngoại trú

THUỐC ĐT LOẠN KHÍ SẮC

♣ NHÓM CŨ:

- Lithium: liều ngộ độc gần liều điều trị -> phải thử máu liên tục
- Carbamazepine: tdp HC Steven Johnson (suy đa cơ quan)
- Valproate: tdp tật ống sống dây đôi
- → Tác dung phu chung: loan nhịp tim, di tât thai nhi
- → Uu tiên cho BN nam hoặc tuổi không sinh đẻ (Valproate)
- **♣** NHÓM MỚI:
 - Lamotrigine: Tdp HC Steven Johnson
 - Các thuốc còn lại ít tdp nhưng hiệu quả kém hơn

TÊN THUỐC THƯỜNG DÙNG Ở PHÒNG KHÁM

- Thuốc chống lo âu:
 - 1) Bromazepam (Lexomil) (thuốc viên trắng khứa) -> Họ benzodiazepine gây nghiện
- Thuốc chống trầm cảm:
 - 2) Setraline (Zoloft) -> SSRI
 - Evaldez
 - 3) Paroxetine (Paxil) -> SSRI
 - Parokey 20mg
 - 4) Venlafaxine (Effexor)
 - ➤ Leifaxor 75 mg
 - 5) Escitalopram (Lexapro) -> SSRI
- Thuốc chống loạn thần:
 - 6) Olanzapin (Zyprexa) (thuốc ngủ viên vàng)-> thế hệ 2
 - ➤ Zappnex 5
 - Zappnex 10 mg
 - 7) Quetiapine (Seroquel)-> thế hệ 2
 - Queittoz 200mg
 - Queittoz 100mg
 - Queittoz-25
 - 8) Risperidon (Rispedal)-> thế hệ 2
 - ➤ Sermal-1
 - 9) Amisulopride (Solian)-> thế hệ 2
 - 10) Levosulpride 50mg
- Thuốc ổn định khí sắc:
 - 11) Valproate (Depakine, Depakote)
 - Valproate Magiesium 200mg (Valmagol)
 - o Dewoton (Valproate + vitamin + khoáng chất)
- Thuốc khác:
 - 12) Ginkgobiloba 80mg -> Thuốc bổ não
 - 13) Doneperzil HCl -> Thuốc điều trị Alzheimer (ức chế acetyl choline)

ĐƠN THUỐC

- ♣ RỐI LOẠN TRẦM CẨM CHỦ YẾU:
 - Trung bình
 - Sertraline + Levosulpride
 - Escitalopram + Quetiapine + *Olanzapine*
 - ❖ Nặng/ không loạn thần:
 - Venlafaxin + Quetiapine + Amisulpride + *Olanzapine*
- ♣ RỐI LOẠN LO ÂU TOÀN THỂ
- ♣ RỐI LOẠN HỖN HỢP TRẦM CẢM VÀ LO ÂU
 - Venlafaxin + Quetiapine + Ginkgobloba
 - Sertralin + Quetiapin + Olanzapine
- **TÂM THẦN PHÂN LIỆT:**
 - Quetiapine + Olanzapine
- ♣ ĐỘNG KINH + RỐI LOẠN LO ÂU TOÀN THỂ
 - Quetiapine + Sertraline + Valprote Magiesium
- ♣ ĐỘNG KINH + LOẠN KHÍ SẮC:
 - Quetiapine + Paroxetine + Valprote Magiesium
- LOẠN THẦN:
 - Quetiapine + Risperidon + Valprote Magiesium + Olanzapine